

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LỘC
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2021/HS-ST
Ngày: 04/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Xuân Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phú và ông Nguyễn Đức Phương.

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Xuân Cầm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Thừa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Văn A; sinh ngày 01 tháng 02 năm 1968 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn V, xã Nh, thị xã An N, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào T (đã chết) và bà Ngô Thị L (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; con: có 02 con (lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992); tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Trần Trung T đã chết):

Bà Bùi Thị L, sinh năm 1960, trú tại: Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; anh Trần Ngọc A, sinh năm 1983, trú tại: Khóm 3, phường 8, thành phố B, tỉnh B; chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1994, trú tại: Tổ 9, khu vực 2, phường T, thành phố Q, tỉnh B (là vợ, con của bị hại); bà L, chị T ủy quyền cho người đại diện hợp pháp là anh Trần Ngọc A tham gia tố tụng; anh A vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Vận tải T, địa chỉ: Khu Vực C, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thành T, sinh năm 1972, chức vụ: Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự đồng thời là người làm chứng trong vụ án: Ông Lê Văn H, sinh năm 1974; trú tại số nhà 166, đường Trường Chinh, phường N, thị xã A, tỉnh B; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/9/2020, Đào Văn A (có giấy phép lái xe hạng FC, giá trị đến ngày 09/6/2025) điều khiển xe ô tô 77C - 047.87 kéo rơ moóc 77R - 003.87 (chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải T) đi theo hướng Đà Nẵng - Huế. Khi đi đến Km 860+00 Quốc Lộ 1A, đoạn qua địa phận xã Lộc Điền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, lúc này thời tiết đêm tối, không có đèn đường, do xe ô tô 77C - 047.87 kéo rơ moóc 77R - 003.87 bị hư hỏng (rơi lóp dọc dẫn động) nên Đào Văn A cho xe đỗ vào lề đường bên phải theo hướng Đà Nẵng - Huế; phần bên phải thân xe ô tô ở trên làn đường cho xe thô sơ, phần bên trái xe ở trên làn đường dành cho xe cơ giới là 0,73 mét, mặt ngoài của hàng bánh lốp bên phải từ sau đến trước của xe ô tô lần lượt cách mép phải đường nhựa là 0,30 mét và 0,28 mét. Đào Văn A vẫn để đèn tín hiệu xe ô tô và rời khỏi vị trí lái. A cùng với phụ xe là anh Lê Văn H dùng các cành cây đặt cách phía sau xe ô tô khoảng 30 mét để cảnh báo, nhưng không đặt biển báo nguy hiểm theo quy định. Sau đó, A đi đến cabin xe để tìm dụng cụ sửa chữa xe, còn anh Lê Văn Hữu đi tìm thợ sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, ông Trần Trung T điều khiển xe mô tô 18H1 - 087.56 theo hướng Đà Nẵng - Huế đã tông vào đuôi xe ô tô 77C - 047.87 kéo rơ moóc 77R - 003.87 đang đỗ bên đường (vị trí va chạm ở làn đường xe cơ giới) gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Trần Trung T chết tại chỗ, xe mô tô hư hỏng.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường (hướng Đà Nẵng - Huế, lấy cột mốc Km860 làm mốc khám nghiệm vụ tai nạn, xác định:*

Đoạn đường xảy ra tai nạn thẳng, đi qua khu vực ít dân cư sinh sống, mặt đường rải nhựa rộng 19,8 mét, trên mặt đường có dải phân cách cứng, phần đường bên phải theo hướng Đà Nẵng - Huế rộng 9,30 mét (trong đó làn đường dành cho xe cơ giới rộng 7,53 mét; làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 1,77 mét).

Xe mô tô mang biển kiểm soát 18H1 - 087.56 trong trình trạng nằm đổ nghiêng toàn thân sang trái trên mặt đường nhựa ở làn đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ - trên vạch sơn màu trắng trong cùng. Thân xe theo hướng từ sau đến trước, hướng Đà Nẵng đi Huế. Trục bánh sau và bánh trước lần lượt cách mép phải đường nhựa là 1,70 mét và 1,50 mét.

Phía trước đầu xe mô tô 18H1 - 087.56 là xe ô tô rơ moóc mang biển kiểm soát 77R - 003.87, được kéo bởi đầu kéo mang biển kiểm soát 77C - 047.87. Xe ô tô 77R - 003.87, 77C - 047.87 trong trạng thái đang đậu đỗ trên mặt đường nhựa, phần bên phải thân xe ở trên làn đường cho xe thô sơ, phần bên trái ở trên làn đường dành cho xe cơ giới. Thân xe theo hướng từ sau đến trước, hướng Đà Nẵng - Huế. Mép sau của đuôi rơ moóc 77R - 003.87 cách trục bánh trước xe mô tô 18H1 - 087.56 là 1,63 mét. Một phần của lớp ngoài của 2 hàng bánh lốp sau phải đầu kéo và lớp bánh trước phải đầu kéo 77C - 047.87 đang ở trên phần lề đất cỏ bên phải đường. Mặt ngoài của hàng bánh lốp bên phải từ sau đến trước của xe ô tô 77R - 003.87, 77C - 047.87 lần lượt cách mép phải đường nhựa là mép lớp sau rơ moóc ở trên mép phải đường nhựa là 0,30 mét và 0,28 mét.

Đám (1) là dấu vết cày xới mặt đường, gồm nhiều vết cày đào xới nhỏ, cày đào mặt đường, ngắt quãng tạo thành, trong diện dài 9 mét. Dấu vết (1) nằm trên làn đường xe cơ giới, hướng Đà Nẵng - Huế, điểm rộng nhất rộng 6cm, tại điểm đầu có 01 vòng kim loại, trên vòng này có bám dầu mỡ xe ô tô, vòng có kích thước đường kính 13cm, điểm đầu, cuối dấu vết (1) cách mép phải đường nhựa là 6,70 mét và 6,50 mét.

Đám (2) là cụm lá cây tươi, nằm trên làn đường xe cơ giới, kích thước trong diện (1,90 x 1,70) mét, có tâm cách mép phải đường nhựa là 2,60 mét, cách điểm đầu vết (1) là 52 mét, cách mép sau đuôi xe rơ moóc 77R - 003.87 là 30 mét.

Dấu vết (3) là chi tiết trục dẫn động - các đăng, bằng kim loại của xe ô tô, trục dài 1,31 mét, đường kính 13cm, nằm trên làn đường xe thô sơ, cách dấu vết (2) là 22,50 mét, cách trục bánh sau xe mô tô 18H1 - 087.56 là 2,70 mét, cách mép phải đường là 1,51 mét.

Dấu vết (4) là đám chất dịch màu đỏ dạng máu, nằm trên làn đường xe cơ giới và chảy lan vào làn đường xe thô sơ, kích thước trong diện (2 x 0,80) mét, đám dấu vết (4) đóng thành mảng, có tâm cách mép phải đường là 3,10 mét, cách trục bánh trước xe mô tô 18H1 - 087.56 là 1,70 mét, cách trục bánh sau trái xe ô tô 77R - 003.87 là 2 mét. (*Bút lục số 16a - 17*).

** Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:*

- Xe mô tô 18H1 - 087.56: Gương chiếu hậu phải, trái vỡ hỏng. Vỏ nhựa đầu xe nứt vỡ, cụm đồng hồ trên đầu xe, cụm đèn chiếu xa phía trước đầu xe vỡ hỏng, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Vỏ thân xe tại vị trí phía trước cổ xe vỡ hoàn toàn, để lộ ra các chi tiết xe bên trong, các chi tiết này cũng trong trạng thái đứt, vỡ hỏng, tâm vết này cách mặt đất 0,67 mét. Cụm đèn báo rẽ phải, trái tại đây vỡ hỏng, dấu vết vỡ hỏng theo chiều từ trước ra sau. Sườn xe tại vị trí cổ xe biến dạng theo chiều từ trước ra sau. Vỏ nhựa thân xe, phần phía dưới yên xe bung hở khỏi vị trí ban đầu.

- Xe ô tô 77R - 047.87: Trục dẫn động gãy hỏng, bung rời khỏi thân xe.

+ Rơ mooc 77R - 003.87: Bề mặt ngoài của thanh ngang sàn đuôi của sàn xe có sự chùi bụi, làm sạch bề mặt, kích thước trong diện (22 x 15) cm, tâm cách mặt đất 1,30 mét, cách mép phải thân xe 1,75 mét. Bề mặt sau ụ nổi gắn trên trụ đứng trái nâng thanh cản sau xây xước sơn, kích thước trong diện (9 x 3) cm, tâm cách mặt đất 0,94 mét, cách mép phải thân xe 1,67 mét. Bề mặt sau của thanh cản ngang đuôi xe xây xước sơn, kim loại, kích thước trong diện (43 x 10) cm, điểm bên phải, điểm bên trái của đám xây xước cách mép phải thân xe lần lượt là 1,49 mét và 1,87 mét, tâm cách mặt đất 0,65 mét.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 242-20/TT ngày 07/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Trung T do: Chấn thương sọ não nặng, loại trừ mọi nguyên nhân khác.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 34-20/TP ngày 02/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Trong mẫu máu của Trần Trung T có hàm lượng cồn trong máu là âm tính.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60/HĐĐG ngày 01/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Lộc kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô 18H1 - 087.56 là 7.205.000 đồng.

- Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc tạm giữ và đã ra các quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô 77C - 047.87 kéo rơ mooc 77R - 003.87 (cùng giấy tờ liên quan) và xe mô tô 18H1 - 087.56 (cùng giấy đăng ký xe) cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Hiện còn tạm giữ: 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC cấp ngày 09/6/2020 mang tên Đào Văn A.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường các khoản tiền mai táng, bù đắp tổn thất tinh thần và các khoản khác với tổng số tiền 91.500.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền này và có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKSPL ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đào Văn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung của bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn A từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe hạng FC cho bị cáo A.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Đào Văn A: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Gia đình đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Đào Văn A thấy rằng: Tối ngày 27/9/2020, Đào Văn A trực tiếp điều khiển xe ô tô 77C - 047.87 kéo rơ moóc 77R - 003.87 thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải Thành Tín lưu thông theo hướng Đà Nẵng- Huế thì bị rơi lách dọc dẫn động nên A điều khiển xe ô tô đổ vào lề đường bên phải đường theo hướng Đà Nẵng - Huế thuộc Km 860+00 Quốc Lộ 1, đoạn qua địa phận xã Lộc Điền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, ông Trần Trung T điều khiển xe mô tô 18H1 - 087.56 chạy theo hướng Đà Nẵng –Huế đến tông vào phía sau xe 77C - 047.87 kéo rơ moóc 77R - 003.87 gây tai nạn. Hậu quả ông Trần Trung T chết và thiệt hại về tài sản trị giá 7.205.000 đồng. Xét khi dừng đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy, bị cáo A cũng đã có ý thức đặt các cảnh cây để cảnh báo nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ nên việc dừng đỗ xe của bị cáo không đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, với hậu quả nêu trên, hành vi của bị cáo A đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Trong vụ tai nạn này bị hại là ông Trần Trung T cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô vào ban đêm, tầm nhìn bị hạn chế nhưng thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có chướng ngại vật trên đường, đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, nên đây cũng là một trong những nguyên nhân gây tai nạn với hậu quả trên.

[4] Hành vi của bị cáo A là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[5] Bị cáo A không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét các căn cứ quyết định hình phạt thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lỗi của vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp. Xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 91.500.000 đồng gồm các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác. Không có ai yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô 77C - 047.87 kéo rơ moóc 77R - 003.87 (cùng giấy tờ liên quan) và xe mô tô 18H1 - 087.56 (cùng giấy đăng ký xe) cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Đào Văn A, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo A.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn A 01 (Một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Văn A cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử: Trả lại Giấy phép lái xe hạng FC, số 520961000414 mang tên Đào Văn A cho bị cáo Đào Văn A (Giấy phép lái xe hiện đang do Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phú Lộc quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử buộc bị cáo Đào Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc;
- THADS huyện Phú Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Xuân Huế

